

Bản án số: 189/2018/HS-ST

Ngày: 09 - 11 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên.

Bà Lê Thị Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2018/QĐXXST-HS ngày 26 Tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng D (D đại tá), sinh năm: 1974, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số 336/29A đường T, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng H và bà Phạm Thị Thu N; Có vợ Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1974 có 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: Tại bản án số 08/2010/HSST ngày 03/2/2010 TAND thành phố Tân An, tỉnh Long An xử phạt 9 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 30/11/2012 tại bản án số 194/2012/HSST Tòa án nhân dân Quận 9 xử phạt 01 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”. Ngày 23/3/2015 tại bản án số 61/2015/HSST Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”; tạm giam: 14/7/2018; (Có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1965; trú tại: số 503/1 đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 3h 30 ngày 14/7/2018 Nguyễn Hoàng D đi bộ trên đường Phan Văn Trị với mục đích xem nhà nào có tài sản sơ hở thì lấy trộm. Khi đến trước nhà số 503/1 Phan Văn trị, Phường 5, quận Gò Vấp thì phát hiện nhà không khóa cửa, bên trong có 01 chiếc xe Honda Airblade biển số 59V1 – 301.85 nên lên vào dắt trộm chiếc xe ra thì bị bà Nguyễn Thị Thu H phát hiện tri hô, anh Vũ Đức B là con của bà H đuổi theo D sợ nên bỏ xe lại nhanh chân chạy thoát thì bị người dân chung quanh và anh B tiếp tục đuổi theo. Trong lúc bỏ chạy D ghé vào 01 xe nước lè đường lấy 01 con dao cán vàng dài khoảng 23cm cầm theo chạy vào siêu thị Circle K số 1, đường số 1, khu dân cư Cityland Phường 5, quận Gò Vấp cố thủ. Sau đó Công an Phường 5 quận Gò Vấp đến và bắt giữ Dũng lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp Nguyễn Hoàng D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 con dao cán nhựa màu vàng dài 23cm.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 RM-1133.

- 01 xe máy hiệu Airblade biển số 59V1 – 301.85 qua xác minh do bà Nguyễn Thị Thu H đứng tên sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho bà Nguyễn Thị Thu H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 216/KL, ngày 23/7/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: giá trị xe máy Air Blade do Công ty Honda Việt nam sản xuất đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 14/7/2018 là 14.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 204/CTr-VKS, ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao cán nhựa màu vàng dài 23cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng D 01 điện thoại di động Nokia.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Hoàng D đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Hoàng D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trưng trị được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã đột nhập vào nhà thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, xét nhân thân bị cáo xấu đã 03 lần bị xử lý về hành vi “trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức của bị cáo rất xem thường pháp luật, thời gian cải tạo của các bản án trước chưa đủ tác dụng giáo dục và răn đe bị cáo. Lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Vì vậy, đối với bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

Đối với hành vi bị cáo lấy con dao chạy vào siêu thị cố thủ nhưng chưa sử dụng để chống lại những người cùng lực lượng đuổi bắt nên chưa có cơ sở xử lý bị cáo về hành vi hành hung để tẩu thoát.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà Nguyễn Thị Thu H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bà đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe máy hiệu Airblade biển số 59V1 – 301.85 qua xác minh do bà Nguyễn Thị Thu H đứng tên sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho bà Nguyễn Thị Thu H, Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không xem xét lại.

- Đối với 01 di động hiệu Nokia 105 RM-1133 là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 con dao cán nhựa màu vàng dài 23cm là dụng cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D (D đại tá) phạm tội “Trộm cắp Tài sản”;

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D (D đại tá) 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/7/2018.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao cán nhựa màu vàng dài 23cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 RM-1133 có số Imei 1:356018086109826, Imei 2: 356018086109834.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 229/PNK, ngày 01/10/2018 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải